

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## TẬP 1 - BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E - HSDXKT

**GÓI THẦU:** Gói thầu số 01: Tư vấn “Rà soát, đánh giá thực trạng và nguyên nhân về tình hình lũ và ngập lụt những năm gần đây ở khu vực miền núi phía Bắc đề xuất các giải pháp ứng phó phục vụ công tác chỉ đạo điều hành”

**NHIỆM VỤ:** Rà soát, đánh giá thực trạng và nguyên nhân về tình hình lũ và ngập lụt những năm gần đây ở khu vực miền núi phía Bắc đề xuất các giải pháp ứng phó phục vụ công tác chỉ đạo điều hành

**CHỦ ĐẦU TƯ:** Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai

HÀ NỘI - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

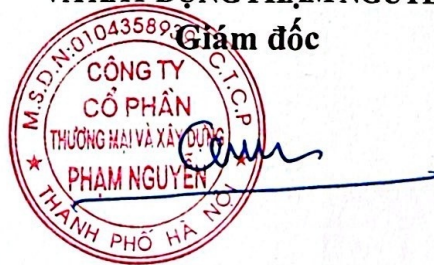
## TẬP 1 - BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E - HSĐXKT

**GÓI THẦU:** Gói thầu số 01: Tư vấn “Rà soát, đánh giá thực trạng và nguyên nhân về tình hình lũ và ngập lụt những năm gần đây ở khu vực miền núi phía Bắc đề xuất các giải pháp ứng phó phục vụ công tác chỉ đạo điều hành”

**NHIỆM VỤ:** Rà soát, đánh giá thực trạng và nguyên nhân về tình hình lũ và ngập lụt những năm gần đây ở khu vực miền núi phía Bắc đề xuất các giải pháp ứng phó phục vụ công tác chỉ đạo điều hành

**CHỦ ĐẦU TƯ:** Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai

Hà Nội, ngày 6 tháng 10 năm 2025  
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI  
VÀ XÂY DỰNG PHẠM NGUYỄN



Phạm Thanh Minh

## TỪ NGỮ VIẾT TẮT

Luật Đấu thầu	Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023
Nghị định	Nghị định số 214/2024/NĐ-CP ngày 4/8/2025 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu
KHLCNT	Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
DVTV	Dịch vụ tư vấn
E-HSMT	Hồ sơ mời thầu
E-HSDT	Hồ sơ dự thầu
E-HSĐXKT	Hồ sơ đề xuất về kỹ thuật
E-HSĐXTC	Hồ sơ đề xuất về tài chính
Chủ đầu tư	Chủ đầu tư đối với gói thầu thuộc dự án đầu tư phát triển, bên mời thầu đối với gói thầu thuộc dự toán mua sắm thường xuyên
Dự án	Dự án đầu tư phát triển hoặc dự toán mua sắm thường xuyên

*Hà Nội, ngày 6 tháng 10 năm 2025*

Số: 67 - KT/BC-CT

## **BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDXKT**

**Gói thầu số 01: Tư vấn “Rà soát, đánh giá thực trạng và nguyên nhân về tình hình lũ và ngập lụt những năm gần đây ở khu vực miền núi phía Bắc đề xuất các giải pháp ứng phó phục vụ công tác chỉ đạo điều hành” thuộc nhiệm vụ Rà soát, đánh giá thực trạng và nguyên nhân về tình hình lũ và ngập lụt những năm gần đây ở khu vực miền núi phía Bắc đề xuất các giải pháp ứng phó phục vụ công tác chỉ đạo điều hành**

**Kính gửi: Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai**

### **I. THÔNG TIN CƠ BẢN**

#### **1. Giới thiệu chung về nhiệm vụ, gói thầu**

- **Chủ đầu tư:** Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai.

- **Tên nhiệm vụ:** Rà soát, đánh giá thực trạng và nguyên nhân về tình hình lũ và ngập lụt những năm gần đây ở khu vực miền núi phía Bắc đề xuất các giải pháp ứng phó phục vụ công tác chỉ đạo điều hành.

- **Tên gói thầu:** Gói thầu số 01: Tư vấn “Rà soát, đánh giá thực trạng và nguyên nhân về tình hình lũ và ngập lụt những năm gần đây ở khu vực miền núi phía Bắc đề xuất các giải pháp ứng phó phục vụ công tác chỉ đạo điều hành”

- **Số KHLCNT:** PL2500207573 - 00 đăng tải ngày 03/09/2025 - 10:38.

- **Số E-TBMT:** IB2500377805 - 00, thời điểm đăng tải 08/09/2025 10:49.

- Giá gói thầu: 904.000.000 đồng

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước năm 2025

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 60 ngày

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý III năm 2025

- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn hai túi hồ sơ

- Loại hợp đồng: Trọn gói

- Thời gian thực hiện gói thầu: 3 tháng

**- Các văn bản pháp lý liên quan được liệt kê và đính kèm (bản chụp) báo cáo này:**

Căn cứ Quyết định số 296/QĐ-ĐĐ-KHTC ngày 29/7/2025 của Cục trưởng Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu nhiệm vụ “Rà soát, đánh giá thực trạng và nguyên nhân về tình hình lũ và ngập lụt những năm gần đây ở khu vực miền núi phía Bắc; đề xuất các giải pháp ứng phó phục vụ công tác chỉ đạo điều hành”.

Căn cứ Quyết định số 448/QĐ-ĐĐ-UPKP ngày 8/9/2025 của Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai phê duyệt E-HSMT gói thầu Gói thầu số 01: Tư vấn “Rà soát, đánh giá thực trạng và nguyên nhân về tình hình lũ và ngập lụt những năm gần đây ở khu vực miền núi phía Bắc; đề xuất các giải pháp ứng phó phục vụ công tác chỉ đạo điều hành” thuộc nhiệm vụ Rà soát, đánh giá thực trạng và nguyên nhân về tình hình lũ và ngập lụt những năm gần đây ở khu vực miền núi phía Bắc; đề xuất các giải pháp ứng phó phục vụ công tác chỉ đạo điều hành”

**2. Tổ chuyên gia**

**a) Cơ sở pháp lý thành lập Tổ chuyên gia:**

Tổ chuyên gia được Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng Phạm Nguyễn thành lập theo Quyết định số 67/2025/QĐ-PN ngày 26/8/2025 để thực hiện lập E-HSMT và đánh giá hồ sơ dự thầu Gói thầu số 01: Tư vấn “Rà soát, đánh giá thực trạng và nguyên nhân về tình hình lũ và ngập lụt những năm gần đây ở khu vực miền núi phía Bắc; đề xuất các giải pháp ứng phó phục vụ công tác chỉ đạo điều hành” Thuộc nhiệm vụ Rà soát, đánh giá thực trạng và nguyên nhân về tình hình lũ và ngập lụt những năm gần đây ở khu vực miền núi phía Bắc đề xuất các giải pháp ứng phó phục vụ công tác chỉ đạo điều hành.

Căn cứ hợp đồng số /HĐ-ĐĐ-UPKP ngày 19/8/2025 giữa Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai và Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng Phạm Nguyễn về việc Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu Gói thầu số 01: Tư vấn “Rà soát, đánh giá thực trạng và nguyên nhân về tình hình lũ và ngập lụt những năm gần đây ở khu vực miền núi phía Bắc; đề xuất các giải pháp ứng phó phục vụ công tác chỉ đạo điều hành”.

**b) Thành phần Tổ chuyên gia:**

**Bảng số 01**

Stt	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong Tổ chuyên gia	Phân công công việc
1	Nguyễn Văn Hùng	Tổ trưởng	Đánh giá về tất cả các mặt
2	Trần Ngọc Phương	Tổ viên	Đánh giá về tất cả các mặt
3	Nguyễn Văn Thịnh	Tổ viên	Đánh giá về tất cả các mặt

**c) Cách thức làm việc của Tổ chuyên gia:**

Tổ chuyên gia làm việc theo nhóm, báo cáo đánh giá E-HSĐXKT được các

thành viên trong Tổ chuyên gia thống nhất nội dung.

Nguyên tắc xác định đánh giá đạt/ không đạt là theo kết quả của đa số thành viên tham gia đánh giá. Đối với trường hợp trong Tổ chuyên gia có một thành viên có đánh giá khác biệt so với đa số thành viên còn lại thì có thể bảo lưu ý kiến của thành viên đó trong báo cáo.

Nguyên tắc xác định điểm đánh giá là điểm trung bình cộng của các thành viên tham gia đánh giá E-HSĐXKT.

Đính kèm theo báo cáo này: Bản chụp quyết định thành lập Tổ chuyên gia, bản chụp chứng chỉ về đấu thầu của từng thành viên.

## II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSĐXKT

### 1. Biên bản mở thầu

Mã TBMT: IB2500377805

Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Tư vấn “Rà soát, đánh giá thực trạng và nguyên nhân về tình hình lũ và ngập lụt những năm gần đây ở khu vực miền núi phía Bắc; đề xuất các giải pháp ứng phó phục vụ công tác chỉ đạo điều hành”

Giá gói thầu: 904.000.000 VND

Tên chủ đầu tư: Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai

Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi

Loại hợp đồng: Trọn gói

Tổng số nhà thầu tham dự: 1

Thời điểm hoàn thành mở thầu: 26/09/2025 09:33

### Thông tin nhà thầu

Mã định danh	Tên nhà thầu	Hiệu lực E-HSĐXKT (ngày)	Thời gian thực hiện gói thầu
vn0100731243	VIỆN THỦY VĂN, MÔI TRƯỜNG VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU	90	3 tháng

### 2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSĐXKT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ E-HSĐXKT được tổng hợp theo **Bảng số 02** dưới đây:

**Bảng số 02**

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận
1	VIỆN THỦY VĂN, MÔI TRƯỜNG VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU	Đạt

b) Thuyết minh về các trường hợp E-HSĐXKT không hợp lệ: Không có.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSĐXKT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu: Không có.

### 3. Đánh giá chi tiết E-HSĐXKT

a) Trên cơ sở đánh giá chi tiết về kỹ thuật của từng E-HSĐXKT (lập theo Mẫu số 02), kết quả đánh giá nội dung này được tổng hợp theo **Bảng số 03** dưới đây:

**Bảng số 03**

Stt	Tên nhà thầu	Kết quả đánh giá	Ghi chú
1	VIỆN THỦY VĂN, MÔI TRƯỜNG VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU	77,425/100 điểm	Không đạt

b) Thuyết minh về các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT):

Mục 4.5 “Đánh giá thực trạng công tác chỉ đạo, chỉ huy ứng phó với mưa, lũ, ngập lụt khu vực miền núi phía Bắc” Điểm tối thiểu yêu cầu là 4,2 nhưng nhà thầu chỉ đạt 3,15

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT: Không có

d) Các nội dung lưu ý, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống trong quá trình đánh giá: Không có.

### III. TRÌNH DUYỆT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng Phạm Nguyễn đã thực hiện nghiêm túc và đầy đủ việc phân tích, đánh giá E-HSĐXKT gói thầu Gói thầu số 01: Tư vấn “Rà soát, đánh giá thực trạng và nguyên nhân về tình hình lũ và ngập lụt những năm gần đây ở khu vực miền núi phía Bắc đề xuất các giải pháp ứng phó phục vụ công tác chỉ đạo điều hành”. Các kết quả phân tích, đánh giá E-HSĐXKT đảm bảo tính khách quan, theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Trên cơ sở đánh giá E-HSĐXKT, Tổ chuyên gia đề nghị kết quả như sau:

1. Danh sách nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật:

VIỆN THỦY VĂN, MÔI TRƯỜNG VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU;

Điểm kỹ thuật đạt 77,425/100 điểm. (Điểm tối thiểu mục 4.5 Không đạt)


**Không có nhà thầu nào đáp ứng yêu cầu kỹ thuật**

2. Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSĐXKT hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý. Không có

**IV. Ý KIẾN BẢO LƯU:** Không có.

Báo cáo đánh giá này được lập bởi:

1. Tổ trưởng: Ông Nguyễn Văn Hùng



2. Tổ viên: Ông Nguyễn Văn Thịnh



3. Tổ viên: Bà Trần Ngọc Phương



**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI  
VÀ XÂY DỰNG PHẠM NGUYỄN**



**Phạm Thanh Minh**

**ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LỆ CỦA E-HSDXKT**

**Gói thầu:** Gói thầu số 01: Tư vấn “Rà soát, đánh giá thực trạng và nguyên nhân về tình hình lũ và ngập lụt những năm gần đây ở khu vực miền núi phía Bắc; đề xuất các giải pháp ứng phó phục vụ công tác chỉ đạo điều hành”

**Nhiệm vụ:** Rà soát, đánh giá thực trạng và nguyên nhân về tình hình lũ và ngập lụt những năm gần đây ở khu vực miền núi phía Bắc; đề xuất các giải pháp ứng phó phục vụ công tác chỉ đạo điều hành

**Nhà thầu:** VIỆN THỦY VĂN, MÔI TRƯỜNG VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Stt	Nội dung đánh giá trong E-HSMT	Kết quả đánh giá tự động từ Hệ thống		Kết quả đánh giá của chuyên gia		Nhận xét của chuyên gia
		Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	
1	Thỏa thuận liên danh (đối với nhà thầu liên danh)					Nhà thầu độc lập
2	Tư cách hợp lệ theo quy định tại khoản 1 hoặc 2 Điều 5 Luật Đấu thầu	Đạt		Đạt		
2.1	Hạch toán tài chính độc lập	Đạt		Đạt		
2.2	Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản	Đạt		Đạt		
2.3	Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu	Đạt		Đạt		
2.4	Đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu	Đạt		Đạt		
2.5	Trong thời hạn 03 năm trước thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có nhân sự (ký kết hợp đồng lao động với nhà thầu tại thời điểm nhân sự thực hiện hành vi vi phạm) bị Tòa án kết án có hành vi vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định pháp luật về hình sự nhằm mục đích cho nhà thầu đó trúng thầu	Đạt		Đạt		
2.6	Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của Luật Đấu thầu	Đạt		Đạt		
2.7	Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự	Đạt		Đạt		
3	Không trong trạng thái bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia Hệ thống	Đạt		Đạt		
<b>KẾT LUẬN</b>				<b>ĐẠT</b>		

**Người đánh giá**

1. Tổ trưởng: Ông Nguyễn Văn Hùng

*HNH*

2. Tổ viên: Bà Trần Ngọc Phương

*Phuong*

3. Tổ viên: Ông Nguyễn Văn Thịnh

*NT*

**ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT**  
(Sử dụng phương pháp chấm điểm)

**Gói thầu:** Gói thầu số 01: Tư vấn “Rà soát, đánh giá thực trạng và nguyên nhân về tình hình lũ và ngập lụt những năm gần đây ở khu vực miền núi phía Bắc; đề xuất các giải pháp ứng phó phục vụ công tác chỉ đạo điều hành”

**Nhiệm vụ:** Rà soát, đánh giá thực trạng và nguyên nhân về tình hình lũ và ngập lụt những năm gần đây ở khu vực miền núi phía Bắc; đề xuất các giải pháp ứng phó phục vụ công tác chỉ đạo điều hành

**Nhà thầu:** VIỆN THỦY VĂN, MÔI TRƯỜNG VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức điểm quy định trong E-HSMT(2)			ĐÁNH GIÁ(3)	
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
1	<b>Kinh nghiệm và năng lực của nhà thầu</b>	10			5	
	<p>Đã thực hiện gói thầu tương tự trong vòng 10 năm trở lại đây liên quan đến các lĩnh vực: Lũ lụt/ phòng chống thiên tai/ Đánh giá tác động của công trình hoặc dự án tới khả năng thoát lũ/ Xây dựng bản đồ ngập lụt hoặc bản đồ phân vùng rủi ro thiên tai.</p> <p>Nhà thầu phải chứng minh bằng bản sao có chứng thực “Sao y bản chính” theo quy định các tài liệu sau cho mỗi gói thầu:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Hợp đồng kinh tế kèm theo hoá đơn tài chính của hợp đồng</li><li>- Biên bản nghiệm thu hoàn thành gói thầu.</li></ul>	10			5	<p>Các hợp đồng tương tự trong 10 năm gần đây:</p> <ol style="list-style-type: none"><li>Tên đề tài: Xây dựng bản đồ phân vùng rủi ro thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh Ninh Bình (Hợp đồng số 08/2024/HĐTV ngày 19/8/2024). - Hoàn thành với tư cách là nhà thầu chính.</li><li>Tư vấn đánh giá tình hình lũ, ngập lụt vùng hạ lưu lưu vực sông Hoàng Mai, sông Thái và đề xuất giải pháp phòng, chống phục vụ công tác chỉ đạo điều hành phòng, chống thiên tai (Hợp đồng số 109/2021/HĐTV-VPTT ngày 15/12/2021). - Hoàn thành với tư cách là nhà thầu chính.</li></ol>

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức điểm quy định trong E-HSMT(2)			ĐÁNH GIÁ(3)	
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
						<p>3. Gói thầu: Xây dựng bản đồ ngập lụt do nước biển dâng trong tình huống bão mạnh, siêu bão tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận, Khánh Hòa (Hợp đồng số 42/2015/HĐ/PCTT ngày 18/12/2015).</p> <p>- Hoàn thành với tư cách là nhà thầu chính.</p> <p>4. Gói thầu: Tư vấn lập quy hoạch, phòng chống lũ cho hạ du Hồ Núi Cốc đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 (Hợp đồng số 01/HĐTV/2016 ngày 31/10/2016).</p> <p>- Hoàn thành với tư cách là nhà thầu chính.</p> <p>5. Gói thầu: Tổng hợp, biên tập phương án sơ tán dân và in bản đồ ngập lụt hạ du hồ chứa các Lưu vực sông (Hợp đồng số 07/2018/HĐ-UPKP ngày 29/6/2018).</p> <p>- Hoàn thành với tư cách là nhà thầu chính</p>
	- Có từ 05 gói thầu trở lên: 100% tương đương 5		5		5	Nhà thầu có 05 gói thầu liên quan đến các lĩnh vực: Lũ lụt/ phòng chống thiên tai/ Đánh giá tác động của công trình hoặc dự án tới khả năng thoát lũ/ Xây dựng bản đồ ngập lụt hoặc bản đồ phân vùng rủi ro thiên tai.
	- Đã thực hiện $\geq$ 05 gói thầu: 10 điểm		10			
	- Đã thực hiện 01-04 gói thầu: 7 điểm		7			
	- Không có gói thầu tương tự về tính chất: 0 điểm.		0			
2	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự	5			0	

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức điểm quy định trong E-HSMT(2)			ĐÁNH GIÁ(3)	
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
	<b>thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu</b>					
2.1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu thực hiện theo quy định tại Điều 17 và 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP với tư cách là nhà thầu chính (độc lập hoặc thành viên liên danh) trong vòng 03 năm trở lại đây (từ 01/01/2022 tính đến thời điểm đóng thầu)	5			0	
	<i>- Nhà thầu có cam kết không bị đánh giá về uy tín trong việc tham dự thầu theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP trong vòng 03 năm tính đến thời điểm đóng thầu. Tất cả hợp đồng trước đó đảm bảo hoặc vượt yêu cầu về chất lượng, tiến độ thực hiện (đạt 100% số điểm): 5 điểm</i>		5			
	<i>- Nhà thầu không có cam kết hoặc trong quá trình đánh giá E-HSMT bị phát hiện có hợp đồng trước đó không đảm bảo hoặc không đạt yêu cầu về chất lượng, tiến độ thực hiện, hoặc nhà thầu bị đánh giá về uy tín trong việc tham dự thầu theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP trong vòng 03 năm tính đến thời điểm đóng thầu: 0 điểm</i>		0		0	Nhà thầu không có cam kết theo yêu cầu của E - HSMT
<b>3</b>	<b>Giải pháp và phương pháp luận</b>	<b>35</b>		<b>24,5</b>	<b>27,9</b>	
3.1	<b>Hiểu rõ mục đích gói thầu: Nhà thầu có trình bày đầy đủ các nội dung đã nêu trong "Điều khoản tham chiếu", bao gồm cả hiểu biết của</b>	<b>10</b>			<b>5</b>	

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức điểm quy định trong E-HSMT(2)			ĐÁNH GIÁ(3)	
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
	<b>nhà thầu về nội dung, đối tượng, phạm vi thực hiện dự án, có định hướng xây dựng nội dung thực hiện gói thầu</b>					
	- Trình bày chi tiết các nội dung thể hiện mục tiêu, nhiệm vụ của gói thầu (đạt 100% số điểm): 10 điểm.		10		10	Nhà thầu có Trình bày chi tiết các nội dung thể hiện mục tiêu, nhiệm vụ của gói thầu
	- Trình bày các nội dung cơ bản thể hiện mục tiêu, nhiệm vụ của gói thầu (đạt 70% số điểm): 7 điểm.		7			
	- Không trình bày hoặc trình bày thiếu các nội dung cơ bản thể hiện mục tiêu, nhiệm vụ của gói thầu (0%): 0 điểm.		0			
3.2	<b>Cách tiếp cận và phương pháp luận: Phương pháp tiếp cận phải rõ ràng, đầy đủ nội dung đáp ứng yêu cầu trong “Điều khoản tham chiếu”</b>	10			10	
	- Đề xuất về kỹ thuật bao gồm tất cả hạng mục công việc quy định trong điều khoản tham chiếu. Các hạng mục công việc được phân chia thành những nhiệm vụ cụ thể một cách hoàn chỉnh và logic (đạt 100% số điểm): 10 điểm.		10		10	Nhà thầu Đề xuất về kỹ thuật bao gồm tất cả hạng mục công việc quy định trong điều khoản tham chiếu. Các hạng mục công việc được phân chia thành những nhiệm vụ cụ thể một cách hoàn chỉnh và logic
	- Đề xuất về kỹ thuật bao gồm tất cả hạng mục công việc quy định trong điều khoản tham chiếu. Các hạng mục công việc phân chia còn chưa cụ thể hoặc chưa hoàn chỉnh hoặc chưa logic (đạt 70% số điểm): 7 điểm.		7			
	- Không đề xuất về kỹ thuật hoặc đề xuất thiếu các		0			

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức điểm quy định trong E-HSMT(2)			ĐÁNH GIÁ(3)	
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
	<i>hạng mục công việc quy định theo điều khoản tham chiếu (0%): 0 điểm.</i>					
<b>3.3</b>	<b>Sáng kiến cải tiến</b>	<b>4</b>			<b>2,8</b>	
	<i>- Có đề xuất sáng kiến phù hợp để thực hiện các nhiệm vụ của gói thầu (đạt 100% số điểm): 04 điểm;</i>		4			
	<i>- Có đề xuất sáng kiến để thực hiện các nhiệm vụ của gói thầu (đạt 70% số điểm): 2,8 điểm;</i>		2,8		2,8	Nhà thầu Có đề xuất sáng kiến để thực hiện các nhiệm vụ của gói thầu
	<i>- Không đề xuất sáng kiến: 0 điểm</i>		0			
<b>3.4</b>	<b>Cách trình bày</b>	<b>3</b>			<b>2,1</b>	
	<i>- Trình bày khoa học, hợp lý, dễ hiểu (đạt 100% số điểm): 3 điểm.</i>		3			
	<i>- Trình bày tương đối hợp lý (đạt 70% số điểm): 2,1 điểm.</i>		2,1		2,1	Nhà thầu Trình bày tương đối hợp lý
	<i>- Không đáp ứng yêu cầu: 0% tương đương 0</i>		0			
<b>3.5</b>	<b>Kế hoạch triển khai</b>	<b>3</b>			<b>3</b>	
	<i>- Có kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện tất cả các công việc của gói thầu và được mô tả hoàn chỉnh, phù hợp, rõ ràng nhằm đảm bảo tiến độ hoàn thành gói thầu (đạt 100% số điểm): 3 điểm.</i>		3		3	Nhà thầu Có kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện tất cả các công việc của gói thầu và được mô tả hoàn chỉnh, phù hợp, rõ ràng nhằm đảm bảo tiến độ hoàn thành gói thầu
	<i>- Có kế hoạch triển khai thực hiện tất cả các công việc của gói thầu nhưng chưa chi tiết hoặc được mô tả chưa hoàn chỉnh (đạt 70% số điểm): 2,1 điểm.</i>		2,1			
	<i>- Không đáp ứng yêu cầu: 0% tương đương 0</i>		0			
<b>3.6</b>	<b>Bố trí nhân sự</b>	<b>5</b>			<b>5</b>	

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức điểm quy định trong E-HSMT(2)			ĐÁNH GIÁ(3)	
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
	- Nhân sự được bố trí đầy đủ, thuyết minh chi tiết, phù hợp với yêu cầu của hồ sơ mời thầu (đạt 100% số điểm): 5 điểm		5		5	Nhà thầu có Nhân sự được bố trí đầy đủ, thuyết minh chi tiết, phù hợp với yêu cầu của hồ sơ mời thầu
	- Nhân sự được bố trí theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu nhưng chưa thuyết minh chi tiết (đạt 70% số điểm): 3,5 điểm.		3,5			
	- Nhân sự được bố trí chưa đầy đủ hoặc chưa phù hợp với hồ sơ mời thầu (đạt 0 điểm): 0 điểm.		0			
<b>4</b>	<b>Nhân sự chủ chốt</b>	<b>50</b>		<b>35</b>	<b>44,525</b>	
<b>4.1</b>	<b>Chủ trì gói thầu</b>	<b>15</b>		<b>10,5</b>	<b>13,5</b>	<b>Chủ trì gói thầu:</b> Bà Nguyễn Thu Hiền có lý lịch trích ngang, bằng cấp và các chứng chỉ kèm theo
<b>4.1.1</b>	<b>Trình độ chuyên môn thuộc các ngành liên quan đến: thủy lợi, thủy văn học, thủy văn môi trường, tài nguyên nước</b>	<b>5</b>			<b>5</b>	
	- Trình độ từ tiến sĩ trở lên (đạt 100% số điểm): 5 điểm.		5		5	Bà Nguyễn Thu Hiền được cấp bằng Tiến sĩ thủy lợi năm 2006
	- Trình độ Thạc sĩ (đạt 85% số điểm): 4,25 điểm.		4,25			
	- Trình độ Đại học (đạt 70% số điểm): 3,5 điểm		3,5			
	- Trình độ dưới Đại học: 0 điểm		0			
<b>4.1.2</b>	<b>Kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực về thủy lợi, thủy văn học, thủy văn môi trường, tài nguyên nước</b>	<b>5</b>			<b>3,5</b>	
	- Trên 20 năm trở lên (đạt 100% số điểm): 5 điểm.		5			

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức điểm quy định trong E-HSMT(2)			ĐÁNH GIÁ(3)	
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
	- Từ 18 năm đến 20 năm (đạt 70% số điểm): 3,5 điểm		3,5		3,5	Bà Nguyễn Thu Hiền có 18 năm Kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực về thủy lợi, thủy văn học, thủy văn môi trường, tài nguyên nước (Theo lý lịch trích ngang)
	- Dưới 18 năm: 0 điểm.		0			
4.1.3	<b>Kinh nghiệm liên quan đến gói thầu (Đã chủ trì gói thầu có liên quan đến lĩnh vực: Lũ lụt/ phòng chống thiên tai/ Đánh giá tác động của công trình hoặc dự án tới khả năng thoát lũ/ Xây dựng bản đồ ngập lụt hoặc bản đồ phân vùng rủi ro thiên tai.</b>	5			5	
	- Đã chủ trì $\geq 3$ gói thầu/nhiệm vụ/dự án (đạt 100% số điểm): 5 điểm		5		5	Đã chủ trì/chủ nhiệm 5 gói thầu/nhiệm vụ/dự án liên quan đến gói thầu (theo quyết định phân công)
	- Đã chủ trì 1 gói thầu/nhiệm vụ/dự án (đạt 70% số điểm): 3,5 điểm		3,5			
	- Chưa chủ trì gói thầu/nhiệm vụ/dự án nào: 0 điểm.		0			
4.2	<b>Rà soát, thu thập thông tin, tài liệu cơ bản phục vụ nhiệm vụ trong 10 năm trở lại đây</b> (Mỗi chuyên gia tối đa 1,5 điểm)	6		4,2	5,325	<b>Chuyên gia Rà soát, thu thập thông tin, tài liệu cơ bản phục vụ nhiệm vụ trong 10 năm trở lại đây:</b> Ông Nguyễn Anh Tuấn; Bà Lại Thị Thanh; ông Trần Mạnh Quân; ông Nguyễn Văn Tiến có ý lịch trích ngang, bằng cấp và các chứng chỉ kèm theo
4.2.1	<b>Trình độ chuyên môn bao gồm các chuyên ngành:</b>	3			2,325	

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức điểm quy định trong E-HSMT(2)			ĐÁNH GIÁ(3)	
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
	<b>Thủy văn học; Tài nguyên nước; Môi trường; Giao thông; Xây dựng; Kiến trúc. (Mỗi chuyên gia tối đa 0,75 điểm)</b>					
	- Từ Thạc sĩ trở lên (đạt 100%): 0,75 điểm/chuyên gia..		3		0,75	-Bà Lại Thị Thanh được cấp bằng thạc sĩ thủy văn học năm 2014
	- Đại học (đạt 70%): 0,525 điểm/chuyên gia.		2,1		1,575	- Ông Nguyễn Anh Tuấn trình độ đại học (kiến trúc sư) Trường đại học Kiến trúc - Ông Trần Mạnh Quân trình độ đại học (kỹ sư kỹ thuật công trình) trường đại học Thủy lợi - Ông Nguyễn Văn Tiến trình độ đại học (kỹ sư thủy lợi ) trường đại học thủy lợi
	- Dưới Đại học: 0 điểm		0			
4.2.2	<b>Số năm kinh nghiệm công tác thuộc các chuyên ngành: Thủy văn học; Tài nguyên nước; Môi trường; Giao thông; Xây dựng; Kiến trúc và đã tham gia các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực: Lũ lụt/ phòng chống thiên tai/ Đánh giá tác động của công trình hoặc dự án tới khả năng thoát lũ/ Xây dựng bản đồ ngập lụt hoặc bản đồ phân vùng rủi ro thiên tai. (Mỗi chuyên gia tối đa 0,75 điểm)</b>	3			3	
	- Trên 10 năm (đạt 100%): 0,75 điểm/chuyên gia.		3		3	Các chuyên gia đều có trên 10 năm kinh nghiệm làm việc trong các chuyên ngành: Thủy văn học; Tài nguyên nước; Môi trường; Giao thông; Xây dựng; Kiến trúc và đã tham gia các nhiệm vụ liên

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức điểm quy định trong E-HSMT(2)			ĐÁNH GIÁ(3)	
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
						quan đến lĩnh vực: Lũ lụt/ phòng chống thiên tai/ Đánh giá tác động của công trình hoặc dự án tới khả năng thoát lũ/ Xây dựng bản đồ ngập lụt hoặc bản đồ phân vùng rủi ro thiên tai.
	- Từ 09 đến dưới 10 năm (đạt 70%): 0,525 điểm/chuyên gia.		2,1			
	- Dưới 9 năm: 0 điểm		0			
4.3	<b>Điều tra, thu thập thông tin liên quan về tình hình lũ, ngập lụt khu vực nghiên cứu (Mỗi chuyên gia tối đa 1 điểm)</b>	4		2,8	3,55	<b>Chuyên gia Điều tra, thu thập thông tin liên quan về tình hình lũ, ngập lụt khu vực nghiên cứu:</b> Bà Hoàng Thị Tâm; Bà Nguyễn Thị Thùy An; ông Phạm Hùng; ông Nguyễn Công Đồng có lý lịch trích ngang, bằng cấp và các chứng chỉ chuyên môn kèm theo
4.3.1	<i>Trình độ chuyên môn bao gồm các chuyên ngành: Thủy Lợi; Giao thông; Xây dựng; Kiến trúc (Mỗi chuyên gia tối đa 0,5 điểm)</i>	2			1,7	
	- Từ Thạc sĩ trở lên (đạt 100%): 0,5 điểm/chuyên gia.		2		1	1. Bà Hoàng Thị Tâm được cấp bằng thạc sĩ quy hoạch và quản lý tài nguyên nước năm 2014 2. Ông Phạm Hùng được cấp bằng Tiến sĩ kỹ thuật năm 2001
	- Đại học (đạt 70%): 0,35 điểm/chuyên gia		1,4		0,7	1. Bà Nguyễn Thị Thùy An được cấp bằng đại học ngành công trình thủy lợi năm 2004 1. ông Nguyễn Công Đồng được cấp bằng đại học ngành kỹ thuật công trình xây dựng năm 2014

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức điểm quy định trong E-HSMT(2)			ĐÁNH GIÁ(3)	
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
	- Dưới Đại học: 0 điểm.		0			
4.3.2	<b>Số năm kinh nghiệm công tác thuộc các chuyên ngành: Thủy văn học; Tài nguyên nước; Môi trường; Giao thông; Xây dựng; Kiến trúc và đã tham gia các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực: Lũ lụt/ phòng chống thiên tai/ Đánh giá tác động của công trình hoặc dự án tới khả năng thoát lũ/ Xây dựng bản đồ ngập lụt hoặc bản đồ phân vùng rủi ro thiên tai (Mỗi chuyên gia tối đa 0,5 điểm)</b>	2			1,85	
	- Trên 10 năm (đạt 100%): 0,5 điểm/chuyên gia		2		1,5	Bà Hoàng Thị Tâm; Bà Nguyễn Thị Thùy An; ông Phạm Hùng có trên 10 năm kinh nghiệm công tác thuộc các chuyên ngành: Thủy văn học; Tài nguyên nước; Môi trường; Giao thông; Xây dựng; Kiến trúc và đã tham gia các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực: Lũ lụt/ phòng chống thiên tai/ Đánh giá tác động của công trình hoặc dự án tới khả năng thoát lũ/ Xây dựng bản đồ ngập lụt hoặc bản đồ phân vùng rủi ro thiên tai
	- Từ 09 đến 10 năm (đạt 70%): 0,35 điểm/chuyên gia		1,4		0,35	ông Nguyễn Công Đồng có 10 năm kinh nghiệm công tác thuộc các chuyên ngành: Thủy văn học; Tài nguyên nước; Môi trường; Giao thông; Xây dựng; Kiến trúc và đã tham gia các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực: Lũ lụt/ phòng chống thiên tai/ Đánh giá tác động

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức điểm quy định trong E-HSMT(2)			ĐÁNH GIÁ(3)	
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
						của công trình hoặc dự án tới khả năng thoát lũ/ Xây dựng bản đồ ngập lụt hoặc bản đồ phân vùng rủi ro thiên tai
	<i>- Dưới 9 năm: 0 điểm.</i>		0			
4.4	<b>Phân tích, đánh giá thực trạng và nguyên nhân về tình hình lũ, ngập lụt khu vực miền núi phía Bắc</b>	5		3,5	5	<b>Chuyên gia Phân tích, đánh giá thực trạng và nguyên nhân về tình hình lũ, ngập lụt khu vực miền núi phía Bắc:</b> Ông Phạm Nhật Anh; ông Nguyễn Văn Nam; ông Nguyễn Văn Duy; Bà Hoàng Thị Tâm; Bà Vũ Thị Minh Huệ; Bà Nguyễn Thanh Thủy có lý lịch trích ngang, bằng cấp và chứng chỉ chuyên môn kèm theo
4.4.1	<i>Trình độ chuyên môn bao gồm các chuyên ngành: Thủy văn học; Tài nguyên nước; Thủy văn, môi trường; Phòng chống thiên tai. (Mỗi chuyên gia tối đa 0,5 điểm)</i>	2,5			2,5	
	<i>- Từ Thạc sĩ trở lên (đạt 100%): 0,5 điểm/chuyên gia</i>		2,5		2,5	1. Ông Phạm Nhật Anh được cấp bằng thạc sĩ thủy văn học năm 2022 2. Ông Nguyễn Văn Nam được cấp bằng thạc sĩ thủy văn học năm 2016 3. Ông Nguyễn Văn Duy được cấp bằng thạc sĩ kỹ thuật xây dựng công trình thủy năm 2015 4. Bà Hoàng Thị Tâm được cấp bằng thạc sĩ quy hoạch và quản lý tài nguyên nước năm 2014 5. Bà Vũ thị Minh Huệ được cấp bằng Tiến sĩ phát triển nguồn nước năm 2017

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức điểm quy định trong E-HSMT(2)			ĐÁNH GIÁ(3)	
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
	- Đại học (đạt 70%): 0,35 điểm/chuyên gia		1,75			
	- Dưới Đại học: 0 điểm		0			
4.4.2	<b>Số năm kinh nghiệm công tác thuộc các chuyên ngành: Thủy văn học; Tài nguyên nước; Thủy văn, môi trường; Phòng chống thiên tai và đã tham gia các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực: Lũ lụt/ phòng chống thiên tai/ Đánh giá tác động của công trình hoặc dự án tới khả năng thoát lũ/ Xây dựng bản đồ ngập lụt hoặc bản đồ phân vùng rủi ro thiên tai. (Mỗi chuyên gia tối đa 0,5 điểm)</b>	2,5			2,5	
	- Trên 10 năm (đạt 100%): 0,5 điểm/chuyên gia		2,5		2,5	Các chuyên gia có trên 10 năm kinh nghiệm công tác thuộc các chuyên ngành: Thủy văn học; Tài nguyên nước; Thủy văn, môi trường; Phòng chống thiên tai và đã tham gia các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực: Lũ lụt/ phòng chống thiên tai/ Đánh giá tác động của công trình hoặc dự án tới khả năng thoát lũ/ Xây dựng bản đồ ngập lụt hoặc bản đồ phân vùng rủi ro thiên tai
	- Từ 09 đến dưới 10 năm (đạt 70%): 0,35 điểm/chuyên gia		1,75			
	- Dưới Đại học: 0 điểm		0			
4.5	<b>Đánh giá thực trạng công tác chỉ đạo, chỉ huy ứng phó với mưa, lũ, ngập lụt khu vực miền núi phía Bắc</b>	6		4,2	<b>3,15</b>	<b>Chuyên gia Đánh giá thực trạng công tác chỉ đạo, chỉ huy ứng phó với mưa, lũ, ngập lụt khu vực miền núi phía Bắc: Bà Nguyễn Thị</b>

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức điểm quy định trong E-HSMT(2)			ĐÁNH GIÁ(3)	
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
						Trung Anh; bà Hồ Bích Ngọc có lý lịch trích ngang, bằng cấp và chứng chỉ chuyên môn kèm theo
4.5.1	<b>Trình độ chuyên môn bao gồm các chuyên ngành: Thủy văn học; Tài nguyên nước; Thủy văn, môi trường; Phòng chống thiên tai. (Mỗi chuyên gia tối đa 1,5 điểm)</b>	3			2,1	
	- Từ Thạc sĩ trở lên (đạt 100%): 1,5 điểm/chuyên gia		3			
	- Đại học (đạt 70%): 1,05 điểm/chuyên gia		2,1		2,1	Bà Nguyễn Thị Trung Anh là kỹ sư ngành thủy văn có bằng tốt nghiệp trường đại học Thủy lợi năm 2017 Bà Hồ Bích Ngọc là kỹ sư ngành thủy văn và tài nguyên nước có bằng tốt nghiệp trường đại học Thủy lợi năm 2013
	- Dưới Đại học: 0 điểm		0			
4.5.2	<b>Số năm kinh nghiệm công tác thuộc các chuyên ngành: Thủy văn học; Tài nguyên nước; Thủy văn, môi trường; Phòng chống thiên tai và đã tham gia các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực: Lũ lụt/ phòng chống thiên tai/ Đánh giá tác động của công trình hoặc dự án tới khả năng thoát lũ/ Xây dựng bản đồ ngập lụt hoặc bản đồ phân vùng rủi ro thiên tai. (Mỗi chuyên gia tối đa 1,5 điểm)</b>	3			1,05	
	- Trên 10 năm (đạt 100%): 1,5 điểm/chuyên gia		3		1,05	

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức điểm quy định trong E-HSMT(2)			ĐÁNH GIÁ(3)	
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
	- Từ 09 đến dưới 10 năm (đạt 70%): 1,05 điểm/chuyên gia		2,1		1,05	Bà Hồ Bích Ngọc có 11 năm kinh nghiệm
	- Dưới 9 năm: 0 điểm		0		0	Bà Nguyễn Thị Trung Anh có 7 năm kinh nghiệm
4.6	<b>Đề xuất giải pháp phòng, chống lũ, ngập lụt khu vực đô thị và vùng trũng thấp phục vụ công tác chỉ đạo điều hành phòng, chống thiên tai khu vực miền núi phía Bắc</b>	10			10	<b>Chuyên gia Đề xuất giải pháp phòng, chống lũ, ngập lụt khu vực đô thị và vùng trũng thấp phục vụ công tác chỉ đạo điều hành phòng, chống thiên tai khu vực miền núi phía Bắc:</b> Ông Phạm Văn Chiến; Ông Nguyễn Thế Toàn; Bà Lê Thị Thu Hiền; Bà Trương Vân Anh; bà Lê Thị Lan Anh có lý lịch trích ngang, bằng cấp và chứng chỉ chuyên môn kèm theo
4.6.1	<b>Trình độ chuyên môn bao gồm các chuyên ngành: Thủy văn học; Tài nguyên nước; Thủy văn, môi trường; Phòng chống thiên tai. (Mỗi chuyên gia tối đa 1,2 điểm)</b>	6			6	
	- Từ Thạc sĩ trở lên (đạt 100%): 1,2 điểm/chuyên gia		6		6	1. Ông Phạm Văn Chiến: được cấp bằng Tiến sỹ Khoa học Kỹ thuật năm 2005. 2. Ông Nguyễn Thế Toàn: được cấp bằng Tiến sỹ thủy văn học năm 2023. 3. Bà Lê Thị Thu Hiền: được cấp bằng Thạc sỹ Kỹ thuật năm 2005. 4. Bà Trương Vân Anh: được cấp bằng Tiến sỹ kỹ thuật năm 2006. 5. bà Lê Thị Lan Anh: được cấp bằng Thạc sỹ thủy văn học năm 2013.

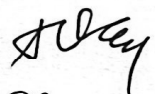
TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức điểm quy định trong E-HSMT(2)			ĐÁNH GIÁ(3)	
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
	- Đại học (đạt 70%): 0,84điểm/chuyên gia		4,2			
	- Dưới Đại học: 0 điểm.		0			
4.6.2	<i>Số năm kinh nghiệm công tác thuộc các chuyên ngành: Thủy văn học; Tài nguyên nước; Thủy văn, môi trường; Phòng chống thiên tai và đã tham gia các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực: Lũ lụt/ phòng chống thiên tai/ Đánh giá tác động của công trình hoặc dự án tới khả năng thoát lũ/ Xây dựng bản đồ ngập lụt hoặc bản đồ phân vùng rủi ro thiên tai (Mỗi chuyên gia tối đa 0,8 điểm)</i>	4			4	
	- Trên 10 năm (đạt 100%): 0,8 điểm/chuyên gia		4		4	Các Chuyên gia đều có trên 10 năm Kinh nghiệm công tác thuộc các chuyên ngành: Thủy văn học; Tài nguyên nước; Thủy văn, môi trường; Phòng chống thiên tai và đã tham gia các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực: Lũ lụt/ phòng chống thiên tai/ Đánh giá tác động của công trình hoặc dự án tới khả năng thoát lũ/ Xây dựng bản đồ ngập lụt hoặc bản đồ phân vùng rủi ro thiên tai
	- Từ 09 đến dưới 10 năm (đạt 70%): 0,56 điểm/chuyên gia		2,8			
	- Dưới 9 năm: 0 điểm		0			
4.7	<b>Xây dựng các báo cáo</b>	4			4	<b>Chuyên gia Xây dựng các báo cáo:</b> Ông Phan Văn Chiến; Bà Nguyễn Thu Hiền có lý lịch trích ngang, bằng cấp và chứng chỉ chuyên môn kèm

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức điểm quy định trong E-HSMT(2)			ĐÁNH GIÁ(3)	
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
						theo
4.7.1	<i>Trình độ chuyên môn bao gồm các chuyên ngành: Thủy văn học; Tài nguyên nước; Thủy văn, môi trường; Phòng chống thiên tai. (Mỗi chuyên gia tối đa 1 điểm)</i>	2			2	
	- <i>Từ Thạc sĩ trở lên (đạt 100%): 1 điểm/chuyên gia</i>		2		2	1. Ông Phạm Văn Chiến: được cấp bằng Tiến sỹ Khoa học Kỹ thuật năm 2005. 2. Bà Nguyễn Thu Hiền được cấp bằng Tiến sỹ thủy lợi năm 2006
	- <i>Đại học (đạt 70%): 0,7 điểm/chuyên gia</i>		1,4			
	- <i>Dưới Đại học: 0 điểm.</i>		0			
4.7.2	<i>Số năm kinh nghiệm công tác thuộc các chuyên ngành: Thủy văn học; Tài nguyên nước; Thủy văn, môi trường; Phòng chống thiên tai và đã tham gia các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực: Lũ lụt/ phòng chống thiên tai/ Đánh giá tác động của công trình hoặc dự án tới khả năng thoát lũ/ Xây dựng bản đồ ngập lụt hoặc bản đồ phân vùng rủi ro thiên tai. (Mỗi chuyên gia tối đa 1 điểm)</i>	2			2	
	- <i>Trên 10 năm (đạt 100%): 1 điểm/chuyên gia</i>		2		2	Các Chuyên gia đều có trên 10 năm Kinh nghiệm công tác thuộc các chuyên ngành: Thủy văn học; Tài nguyên nước; Thủy văn, môi trường; Phòng chống thiên tai và đã tham gia các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực: Lũ lụt/ phòng chống thiên tai/ Đánh giá tác động của công trình hoặc dự án tới khả năng thoát lũ/ Xây dựng bản đồ ngập lụt hoặc bản đồ phân vùng rủi ro thiên

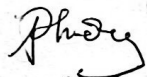
TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức điểm quy định trong E-HSMT(2)			ĐÁNH GIÁ(3)	
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
						tai
	- Từ 09 đến dưới 10 năm (đạt 70%): 0,7 điểm/chuyên gia		1,4			
	- Dưới 9 năm: 0 điểm		0			
	<b>Tổng cộng</b>	<b>100</b>		<b>70</b>	<b>77,425</b>	
<b>KẾT LUẬN</b>						<b>Không đạt</b>

**Người đánh giá**

1. Tổ trưởng: Ông Nguyễn Văn Hùng



2. Tổ viên: Bà Trần Ngọc Phương



3. Tổ viên: Ông Nguyễn Văn Thịnh

